

BỘ TÀI CHÍNH
KHO BẠC NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4329/QĐ-KBNN

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xác định vị trí việc làm công chức
tại các đơn vị thuộc Kho bạc Nhà nước

GIÁM ĐỐC KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm công chức;

Căn cứ Quyết định số 385/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1892/QĐ-BTC ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2020/QĐ-BTC ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 385/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1528/QĐ-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định về phân công, phân cấp công tác tổ chức, cán bộ tại Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1610/QĐ-BTC ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Bộ Tài chính về việc phê duyệt vị trí việc làm công chức tại Kho bạc Nhà nước;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xác định vị trí việc làm công chức tại các đơn vị thuộc Kho bạc Nhà nước theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng ban Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Kho bạc Nhà nước, Thủ trưởng đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TCCB (huyenctt, 05 bản)

GIÁM ĐỐC



Trần Quân



Phụ lục

DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM CÔNG CHỨC TẠI CÁC ĐƠN VỊ THUỘC KHO BẠC NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 4329/QĐ-KBNN ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Kho bạc Nhà nước)

TT	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	Ghi chú
A	KHO BẠC NHÀ NƯỚC (ở Trung ương)		
I	Lãnh đạo KBNN (ở Trung ương)		
1	Giám đốc KBNN (ở Trung ương)	Chuyên viên cao cấp và tương đương	
2	Phó Giám đốc KBNN (ở Trung ương)	Chuyên viên chính và tương đương/ Chuyên viên cao cấp và tương đương	
II	Ban Chính sách - Pháp chế		
*	Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý		
1	Trưởng Ban Chính sách - Pháp chế	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương/ Chuyên viên cao cấp và tương đương	
2	Phó Trưởng Ban Chính sách - Pháp chế	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương/ Chuyên viên cao cấp và tương đương	
*	Vị trí việc làm công chức chuyên môn, nghiệp vụ		
1	Chuyên viên cao cấp về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên cao cấp	
2	Chuyên viên chính về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên chính	
3	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên	
4	Chuyên viên cao cấp về xây dựng pháp luật	Chuyên viên cao cấp	
5	Chuyên viên chính về xây dựng pháp luật	Chuyên viên chính	
6	Chuyên viên về xây dựng pháp luật	Chuyên viên	
7	Pháp chế viên chính	Pháp chế viên chính	
8	Pháp chế viên	Pháp chế viên	
III	Ban Kế toán Nhà nước		
*	Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý		
1	Trưởng Ban Kế toán Nhà nước	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương/ Chuyên viên cao cấp và tương đương	
2	Phó Trưởng Ban Kế toán Nhà nước	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương/ Chuyên viên cao cấp và tương đương	
*	Vị trí việc làm công chức chuyên môn, nghiệp vụ		
1	Kế toán viên cao cấp về kế toán nhà nước	Kế toán viên cao cấp	
2	Kế toán viên chính về kế toán nhà nước	Kế toán viên chính	
3	Kế toán viên về kế toán nhà nước	Kế toán viên	
4	Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)		

TT	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	Ghi chú
5	Chuyên viên chính về nghiệp vụ quản lý kho quỹ	Chuyên viên chính	
6	Chuyên viên về nghiệp vụ quản lý kho quỹ	Chuyên viên	
7	Chuyên viên cao cấp về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên cao cấp	
8	Chuyên viên chính về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên chính	
9	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên	
IV	Ban Quản lý ngân quỹ		
*	<i>Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý</i>		
1	Trưởng Ban Quản lý ngân quỹ	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương/ Chuyên viên cao cấp và tương đương	
2	Phó Trưởng Ban Quản lý ngân quỹ	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương/ Chuyên viên cao cấp và tương đương	
*	<i>Vị trí việc làm công chức chuyên môn, nghiệp vụ</i>		
1	Chuyên viên cao cấp về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên cao cấp	
2	Chuyên viên chính về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên chính	
3	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên	
V	Ban Tổ chức cán bộ		
*	<i>Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý</i>		
1	Trưởng Ban Tổ chức cán bộ	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương/ Chuyên viên cao cấp và tương đương	
2	Phó Trưởng Ban Tổ chức cán bộ	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương/ Chuyên viên cao cấp và tương đương	
*	<i>Vị trí việc làm công chức chuyên môn, nghiệp vụ</i>		
1	Chuyên viên cao cấp về tổ chức cán bộ	Chuyên viên cao cấp	Để xếp ngạch CVCC đối với Lãnh đạo Ban
2	Chuyên viên chính về tổ chức cán bộ	Chuyên viên chính	
3	Chuyên viên về tổ chức cán bộ	Chuyên viên	
VI	Ban Tài vụ - Quản trị		
*	<i>Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý</i>		
1	Trưởng Ban Tài vụ - Quản trị	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương/ Chuyên viên cao cấp và tương đương	
2	Phó Trưởng Ban Tài vụ - Quản trị	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương/ Chuyên viên cao cấp và tương đương	
*	<i>Vị trí việc làm công chức chuyên môn, nghiệp vụ</i>		
1	Chuyên viên cao cấp về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên cao cấp	Để xếp ngạch CVCC đối với Lãnh đạo Ban

TT	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	Ghi chú
2	Chuyên viên chính về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên chính	
3	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên	
4	Chuyên viên chính về quản lý hoạt động đầu tư xây dựng	Chuyên viên chính	
5	Chuyên viên về quản lý hoạt động đầu tư xây dựng	Chuyên viên	
6	Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)		
VII	Ban Quản lý hệ thống thanh toán		
*	<i>Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý</i>		
1	Trưởng Ban Quản lý hệ thống thanh toán	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương/ Chuyên viên cao cấp và tương đương	
2	Phó Trưởng Ban Quản lý hệ thống thanh toán	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương/ Chuyên viên cao cấp và tương đương	
*	<i>Vị trí việc làm công chức chuyên môn, nghiệp vụ</i>		
1	Chuyên viên cao cấp về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên cao cấp	
2	Chuyên viên chính về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên chính	
3	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên	
4	Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)		
VIII	Ban Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số		
*	<i>Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý</i>		
1	Trưởng Ban Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương/ Chuyên viên cao cấp và tương đương	
2	Phó Trưởng Ban Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương/ Chuyên viên cao cấp và tương đương	
*	<i>Vị trí việc làm công chức chuyên môn, nghiệp vụ</i>		
1	Chuyên viên cao cấp về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Chuyên viên cao cấp	Để xếp ngạch CVCC đối với Lãnh đạo Ban
2	Chuyên viên chính về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Chuyên viên chính	
3	Chuyên viên về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Chuyên viên	
4	Chuyên viên chính về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên chính	
5	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên	
6	Chuyên viên chính về hành chính - văn phòng	Chuyên viên chính	

TT	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	Ghi chú
7	Chuyên viên về hành chính - văn phòng	Chuyên viên	
8	Cán sự về hành chính - văn phòng	Cán sự	
9	Kế toán viên chính	Kế toán viên chính	
10	Kế toán viên	Kế toán viên	
11	Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)		
IX	Ban Giao dịch		
*	<i>Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý</i>		
1	Trưởng Ban Giao dịch	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương/ Chuyên viên cao cấp và tương đương	
2	Phó Trưởng Ban Giao dịch	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương/ Chuyên viên cao cấp và tương đương	
*	<i>Vị trí việc làm công chức chuyên môn, nghiệp vụ</i>		
1	Chuyên viên cao cấp về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên cao cấp	Để xếp ngạch CVCC đối với Lãnh đạo Ban
2	Chuyên viên chính về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên chính	
3	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên	
4	Kế toán viên chính về kế toán nhà nước	Kế toán viên chính	
5	Kế toán viên về kế toán nhà nước	Kế toán viên	
6	Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)		
X	Ban Kiểm tra, kiểm toán nội bộ		
*	<i>Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý</i>		
1	Trưởng Ban Kiểm tra, kiểm toán nội bộ	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương/ Chuyên viên cao cấp và tương đương	
2	Phó Trưởng Ban Kiểm tra, kiểm toán nội bộ	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương/ Chuyên viên cao cấp và tương đương	
*	<i>Vị trí việc làm công chức chuyên môn, nghiệp vụ</i>		
1	Chuyên viên cao cấp về kiểm tra chuyên ngành	Chuyên viên cao cấp	
2	Chuyên viên chính về kiểm tra chuyên ngành	Chuyên viên chính	
3	Chuyên viên về kiểm tra chuyên ngành	Chuyên viên	
4	Chuyên viên chính về kiểm toán nội bộ	Chuyên viên chính	
5	Chuyên viên về kiểm toán nội bộ	Chuyên viên	
XI	Văn phòng		
*	<i>Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý</i>		
1	Chánh Văn phòng	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương/ Chuyên viên cao cấp và tương đương	

TT	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	Ghi chú
2	Phó Chánh Văn phòng	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương/ Chuyên viên cao cấp và tương đương	
*	Vị trí việc làm công chức chuyên môn, nghiệp vụ		
1	Chuyên viên cao cấp tham mưu tổng hợp về chuyên ngành	Chuyên viên cao cấp	Để xếp ngạch CVCC đối với Lãnh đạo Văn phòng
2	Chuyên viên chính về đối ngoại và hội nhập quốc tế	Chuyên viên chính	
3	Chuyên viên về đối ngoại và hội nhập quốc tế	Chuyên viên	
4	Chuyên viên chính về cải cách hành chính	Chuyên viên chính	
5	Chuyên viên về cải cách hành chính	Chuyên viên	
6	Chuyên viên chính về hành chính - văn phòng	Chuyên viên chính	
7	Chuyên viên về hành chính - văn phòng	Chuyên viên	
8	Chuyên viên chính về quản trị công sở	Chuyên viên chính	
9	Chuyên viên về quản trị công sở	Chuyên viên	
10	Cán sự về quản trị công sở	Cán sự	
11	Chuyên viên chính về tổng hợp	Chuyên viên chính	
12	Chuyên viên về tổng hợp	Chuyên viên	
13	Chuyên viên chính về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên chính	
14	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên	
15	Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)		
16	Kế toán viên chính	Kế toán viên chính	
17	Kế toán viên	Kế toán viên	
*	VTVL hỗ trợ, phục vụ		
19	Nhân viên bảo vệ		
20	Nhân viên lái xe		
B	KHO BẠC NHÀ NƯỚC (ở địa phương)		
I	Lãnh đạo KBNN (ở địa phương)		
*	Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý		
1	Giám đốc KBNN (ở địa phương)	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương/ Chuyên viên cao cấp và tương đương	
2	Phó Giám đốc KBNN (ở địa phương)	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương/ Chuyên viên cao cấp và tương đương	
II	Phòng Kế toán Nhà nước		
*	Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý		
1	Trưởng Phòng Kế toán Nhà nước	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương	
2	Phó Trưởng Phòng Kế toán Nhà nước	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương	
*	Vị trí việc làm công chức chuyên môn, nghiệp vụ		

TT	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	Ghi chú
1	Kế toán viên chính về kế toán nhà nước	Kế toán viên chính	
2	Kế toán viên về kế toán nhà nước	Kế toán viên	
3	Kế toán viên trung cấp về kế toán nhà nước	Kế toán viên trung cấp	
4	Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)		
5	Chuyên viên cao cấp về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên cao cấp	Để xếp ngạch CVCC đối với Lãnh đạo KBNN (ở địa phương)
6	Chuyên viên chính về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên chính	
7	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên	
8	Chuyên viên chính về nghiệp vụ quản lý kho quỹ	Chuyên viên chính	
9	Chuyên viên về nghiệp vụ quản lý kho quỹ	Chuyên viên	
10	Cán sự về nghiệp vụ quản lý kho quỹ	Cán sự	
III	Phòng Nghiệp vụ		
*	<i>Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý</i>		
1	Trưởng Phòng Nghiệp vụ	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương	
2	Phó Trưởng Phòng Nghiệp vụ	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương	
*	<i>Vị trí việc làm công chức chuyên môn, nghiệp vụ</i>		
1	Kế toán viên chính về kế toán nhà nước	Kế toán viên chính	
2	Kế toán viên về kế toán nhà nước	Kế toán viên	
3	Kế toán viên trung cấp về kế toán nhà nước	Kế toán viên trung cấp	
4	Chuyên viên chính về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên chính	
5	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên	
IV	Phòng Kiểm tra		
*	<i>Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý</i>		
1	Trưởng Phòng Kiểm tra	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương	
2	Phó Trưởng Phòng Kiểm tra	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương	
*	<i>Vị trí việc làm công chức chuyên môn, nghiệp vụ</i>		
1	Chuyên viên chính về kiểm tra chuyên ngành	Chuyên viên chính	
2	Chuyên viên về kiểm tra chuyên ngành	Chuyên viên	
V	Phòng Tài vụ - Quản trị		
*	<i>Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý</i>		
1	Trưởng Phòng Tài vụ - Quản trị	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương	

TT	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	Ghi chú
2	Phó Trưởng Phòng Tài vụ - Quản trị	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương	
*	Vị trí việc làm công chức chuyên môn, nghiệp vụ		
1	Chuyên viên chính về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên chính	
2	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên	
3	Chuyên viên chính về quản trị công sở	Chuyên viên chính	
4	Chuyên viên về quản trị công sở	Chuyên viên	
5	Cán sự về quản trị công sở	Cán sự	
6	Chuyên viên chính về quản lý hoạt động đầu tư xây dựng	Chuyên viên chính	
7	Chuyên viên về quản lý hoạt động đầu tư xây dựng	Chuyên viên	
8	Kế toán viên chính	Kế toán viên chính	
9	Kế toán viên	Kế toán viên	
10	Kế toán viên trung cấp	Kế toán viên trung cấp	
11	Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)		
*	VTVL hỗ trợ, phục vụ		
1	Nhân viên bảo vệ		
2	Nhân viên lái xe		
VI	Phòng Tổ chức - Hành chính		
*	Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý		
1	Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương	
2	Phó Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương	
*	Vị trí việc làm công chức chuyên môn, nghiệp vụ		
1	Chuyên viên chính về tổ chức cán bộ	Chuyên viên chính	
2	Chuyên viên về tổ chức cán bộ	Chuyên viên	
3	Chuyên viên chính về hành chính - văn phòng	Chuyên viên chính	
4	Chuyên viên về hành chính - văn phòng	Chuyên viên	
5	Cán sự về hành chính - văn phòng	Cán sự	
VII	Phòng Hỗ trợ giao dịch và Công nghệ thông tin		
*	Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý		
1	Trưởng Phòng Hỗ trợ giao dịch và Công nghệ thông tin	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương	
2	Phó Trưởng Phòng Hỗ trợ giao dịch và Công nghệ thông tin	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương	
*	Vị trí việc làm công chức chuyên môn, nghiệp vụ		
1	Chuyên viên chính về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên chính	
2	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên	
3	Chuyên viên chính về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Chuyên viên chính	

TT	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	Ghi chú
4	Chuyên viên về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Chuyên viên	
VIII	Phòng Giao dịch		
*	<i>Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý</i>		
1	Trưởng Phòng Giao dịch	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương	
2	Phó Trưởng Phòng Giao dịch	Chuyên viên và tương đương/ Chuyên viên chính và tương đương	
*	<i>Vị trí việc làm công chức chuyên môn, nghiệp vụ</i>		
1	Chuyên viên chính về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên chính	
2	Chuyên viên về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước	Chuyên viên	
3	Kế toán viên chính về kế toán nhà nước	Kế toán viên chính	
4	Kế toán viên về kế toán nhà nước	Kế toán viên	
5	Kế toán viên trung cấp về kế toán nhà nước	Kế toán viên trung cấp	
6	Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)		
7	Chuyên viên chính về nghiệp vụ quản lý kho quỹ	Chuyên viên chính	
8	Chuyên viên về nghiệp vụ quản lý kho quỹ	Chuyên viên	
9	Cán sự về nghiệp vụ quản lý kho quỹ	Cán sự	
*	<i>VTVL hỗ trợ, phục vụ</i>		
1	Nhân viên bảo vệ		